TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 07-5-2021
V/v Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Út

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Nguyễn Thành

2.Ông Nguyễn Ngọc Thi

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Văn Tùng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 22/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:*Anh Nguyễn Minh S, sinh năm 1992 (có mặt);

Địa chỉ: Số 34 ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

2. *Bị đơn:*Chị Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1996 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp 4, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 12/01/2021 và các lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Minh S trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Thùy D cưới nhau vào năm 2013, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 17/12/2013 tại Uỷ ban nhân xã T, huyện C, tỉnh Long An. Sau khi cưới, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến giữa năm 2015 thì phát sinh mâu thuẩn do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, cuộc sống không còn hạnh phúc và đã sống ly thân từ giữa năm 2017 đến nay. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị D.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Vy N, sinh ngày 01/3/2015, hiện đang sống anh S. Khi ly hôn anh S yêu cầu được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con. Việc chị D yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con anh không đồng ý vì từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay con chung sống bên gia đình anh, hiện nay anh đang cho con anh học ở trường mẫu giáo ấp N, xã

T. Hiện nay anh làm bảo vệ cho Công ty Fuluh ở thị trấn C, thu nhập hàng tháng là 10.000.000đồng, anh đi làm sáng đi chiều về, mẹ anh là người chăm sóc đưa rước con anh đi học hàng ngày và anh vẫn đảm bảo cuộc sống cho con của anh.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng anh không có tài sản chung và nợ chung.

Bị đơn chị Nguyễn Thị Thùy D trình bày tại phiên tòa: Chị thống nhất với trình bày của anh S về thời gian cưới, đăng ký kết hôn và những nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng. Do cuộc sống không hạnh phúc nên vợ chồng đã sống ly thân từ giữa năm 2017 đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên việc anh S xin ly hôn chị cũng đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Vy N, sinh ngày 01/3/2015, hiện đang sống với anh S. Hiện chị làm việc cho Công ty FAPV, KCX Tân Thuận ở quận 7,Thành phố Hồ Chí Minh, sáng đi chiều về, thu nhập hàng tháng là 13.000.000đồng. Nếu chị được quyền nuôi con thì mẹ chị sẽ là người chăm sóc đưa rước con chị đi học hàng ngày. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay thì anh S vẫn tạo điều kiện để chị tới thăm con, anh S cũng cho con đi học và chăm sóc tốt cho con chung. Mặc dù vậy, chị vẫn yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con nên việc anh S yêu cầu được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi con chị không đồng ý.

Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng chị không có tài sản chung và nợ chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Anh Nguyễn Minh S khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị Thùy D là quan hệ tranh chấp ly hôn và nuôi con chung. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Minh S và chị Nguyễn Thị Thùy D cưới nhau vào năm năm 2013, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 17/12/2013 tại Uỷ ban nhân xã T, huyện C, tỉnh Long An là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến anh S và chị Mỹ có mâu thuẫn với nhau là do bất đồng quan điểm sống. Khi mâu thuẫn xảy ra cả hai đều không có giải pháp để hàn gắn tình cảm dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ giữa năm 2017 đến nay. Xét thấy, tại phiên tòa anh S yêu cầu ly hôn và chị D cũng đồng ý. Qua đó, cho thấy mâu thuẫn giữa anh S và chị D đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh S với chị D.

[2.2] Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Vy N, sinh ngày 01/3/2015, hiện đang sống với anh S. Anh S và chị D đều yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con. Xét thấy, anh S và chị D đều có nguyện vọng được quyền trực tiếp nuôi con, cả hai

đều có việc làm và thu nhập ổn định nên bên nào cũng có điều kiện để chăm lo tốt cho con chung. Tuy nhiên, từ khi anh S và chị D sống ly thân giữa năm 2017 đến nay thì cháu Ngọc sống với gia đình anh S, anh S vẫn chăm lo tốt cho cháu Ngọc, hiện cháu Ngọc học trường mẫu giáo ấp nhà Trường, xã Tân Lân đồng thời anh S vẫn tạo điều kiện để cho chị D đến thăm con. Để cuộc sống và việc học của cháu Ngọc được ổn định nên cần chấp nhận yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi con của anh S. Do đó, không chấp nhận yêu cầu được quyền nuôi con của chị D.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con."

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh S không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: anh S và chị D đều trình bày không có tài sản chung và nợ chung nên không đề cặp.

[3] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh S phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

[4] Về quyền, thời hạn kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Minh S được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thùy D.

2. Về con chung: Anh Nguyễn Minh S được quyền tiếp tục trực tiếp nuôi con là Nguyễn Vy N , sinh ngày 01/3/2015, hiện đang sống với anh S. Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con do anh S không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Minh S phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0009324 ngày 12/01/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, anh S đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền, thời hạn kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người đươc thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyên thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Út

Thành viên Hội đồng xét xử Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa.